TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BGM** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ	*BGM, ngày 11 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 206/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Điểu Thị T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đăk Ơ, huyện BGM, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn KH, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn 3, xã Đăk Ơ, huyện BGM, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Điểu Thị T và ông Nguyễn Văn KH.

Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông KH chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Điểu Thi T và ông Nguyễn Văn KH thống nhất giao con chung Nguyễn Thị Mai K, sinh ngày 06 tháng 3 năm 2010 cho bà T; giao con chung Nguyễn Văn B, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2011 cho ông KH trực tiếp trông nom nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các

con trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn bà T và ông KH có quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

2.2. Về tài tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng hai bên thống nhất thỏa thuận bà Điểu Thị T nộp toàn bộ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008355 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BGM, tỉnh Bình Phước. Trả lại cho bà Điểu Thị T số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BGM;
- CC THADS huyện BGM;
- UBND xã Đăk Ơ, H. BGM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN LƯỢNG